TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07/2019/QĐST – DS

Phổ Yên, ngày 26 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ các Điều 463, 466, 357, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2018/TLST – DS ngày 04 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự

- **Nguyên đơn**: Ông Mẫn Xuân T, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường ĐT, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Xóm C, xã TH, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Mẫn Xuân T và ông Nguyễn Văn H nhất trí thỏa thuận: Ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả cho ông Mẫn Xuân T số tiền gốc và lãi suất đã vay của ông T là: 198.000.000đ (một trăm chín mươi tám triệu đồng).

2.2. Về thời hạn trả nợ: Ông T, ông H thống nhất thỏa thuận đến ngày 30/11/2019 (dương lịch) ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả cho ông Mẫn Xuân TNtoàn bộ số tiền nợ gốc ông H đã vay của ông T là 180.000.000đồng (một trăm tám mươi triệu đồng) và tiền lãi suất là: (180.000.000đồng x1% /tháng x10 tháng) =18.000.000đồng (mười tám triệu đồng). Tổng cộng ông H có trách nhiệm trả cho ông T số tiền nợ gốc và lãi suất là: 198.000.000đồng (một trăm chín mươi tám triệu đồng chẵn). Tức là ông H trả hết ông T toàn bộ số tiền trên.

2.3. Về phương thức trả nợ: Ông T và ông H thống nhất thỏa thuận: Đến kỳ hạn trả nợ nêu trên ông H có trách nhiệm trả bằng tiền mặt cho ông T và trả trực tiếp tại nhà ở của ông T, địa chỉ: tổ dân phố G, phường ĐT, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2.4. Về biện pháp đảm bảo thi hành án: Ông T và ông Hùng nhất trí thỏa thuận: Nếu đến kỳ hạn thanh toán mà ông H chưa trả được cho ông T số tiền trên thì ông T có quyền yêu cầu thi hành án buộc ông H phải trả toàn bộ số tiền nợ trên.

2.5. Về lãi xuất chậm thi hành án của khoản tiền nợ: Ông T và ông H thống nhất thỏa thuận tính theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

***2.6. Về án phí*:** Ông T và ông H thống nhất thỏa thuận. Ông Mẫn Xuân T có trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền án phí tài sản có giá ngạch là 4.950.000đồng (bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 4.950.000đồng mà ông T đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, biên lai số 0004482 ngày 04/9/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

THẨM PHÁN
(đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- UBND xã TH;
- Cổng TTĐTTANDTC;
- Chi cục Thi hành án DS TX PY;
- Lưu HS, VP.